

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NGHĨA PHAN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN NGHĨA PHAN

Tên công ty viết bằng tiếng Anh:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502442656

3. Ngày thành lập: 03/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 2, phường Bình Minh, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Số điện thoại: 0842027272

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà	4101
2.	Xây dựng nhà khách	4102
3.	Xây dựng công trình nhà ở Chi tiết: Xây dựng công trình nhà ở (căn hộ, chung cư, công...)	4212(Chính)
4.	Xây dựng công trình khác	4221
5.	Xây dựng công trình công cộng, thể thao	4222
6.	Xây dựng công trình thủy	4291
7.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; Xây dựng kết cấu công trình.	4299
8.	Phân	4311
9.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Đào đắp, tạo mặt bằng xây dựng (san lấp mặt bằng)	4312
10.	Lắp đặt thiết bị điện	4321
11.	Lắp đặt thiết bị công cộng, thể thao, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
12.	Lắp đặt thiết bị xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thiết bị phòng cháy, chữa cháy; Lắp đặt hệ thống cửa sổ, cửa ra vào, cửa sắt, cửa inox, cửa nhôm, cửa kính, hệ thống chiếu sáng, camera quan sát...	4329
13.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trang trí nội, ngoại thất công trình	4330
14.	Hoàn thiện xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Lắp đặt kết cấu thép và bê tông cốt thép; Thi công kết cấu gỗ.	4390

15.	B n bu n n ng, l m s n nguy n li u (tr g , tre, n a) và ng v t s ng Chi ti t: B n bu n th c n và nguy n li u làm th c n cho gia s c, gia c m và th y s n.	4620
16.	B n bu n th c ph m Chi ti t: Mua b n h i s n, th y s n c c lo i.	4632
17.	Nu i tr ng thu s n bi n Chi ti t: Nu i t m.	0321
18.	B n bu n m y m c, thi t b và ph t ng m y kh c Chi ti t: Mua b n ng l i c .	4659
19.	B n bu n nhi n li u r n, l ng, kh và c c s n ph m li n quan Chi ti t: Mua b n x ng d u và c c s n ph m c a ch ng; Mua b n c c ch t b i tr n, làm s ch ng c .	4661
20.	B n bu n kim lo i và qu ng kim lo i Chi ti t: Mua b n s t th p, ng th p, kim lo i màu, inox...	4662
21.	B n bu n v t li u, thi t b l p t kh c trong x y d ng Chi ti t: Mua b n v t li u x y d ng, hàng trang tr n i th t, ngo i th t; Mua b n g c c lo i; Mua b n s n c c lo i.	4663
22.	S n xu t, ph n ph i h i n c, n c n ng, i u hoà kh ng kh và s n xu t n c	3530
23.	V n t i hành kh ch ng b kh c Chi ti t: V n t i hành kh ch theo h p ng, theo tuy n c nh.	4932
24.	V n t i hàng h a b ng ng b	4933
25.	V n t i hành kh ch ven bi n và vi n d ng	5011
26.	V n t i hàng h a ng thu n i a	5022
27.	D ch v l u tr ng n ngày Chi ti t: Kinh doanh c s l u tr du l ch: Kh ch s n; Nhà kh ch, nhà ngh c kinh doanh du l ch; Bi t th , c n h kinh doanh du l ch; Khu du l ch sinh th i ngh d ng.	5510
28.	Nhà hàng và c c d ch v n u ng ph c v l u ng	5610
29.	Cung c p d ch v n u ng theo h p ng kh ng th ng xuy n v i kh ch hàng	5621
30.	D ch v ph c v u ng Chi ti t: D ch v ph c v u ng: cà ph , r u, bia, n c gi i khát.	5630
31.	Ho t ng ki n tr c và t v n k thu t c li n quan Chi ti t: Thi t k ki n tr c, k t c u c ng tr nh c ng nghi p và d n d ng, nhà x ng; Gi m s t thi c ng x y d ng c ng tr nh d n d ng, c ng nghi p; T v n l p d n u t , b o c o kinh t k thu t, d n c ng tr nh x y d ng; T v n l ph s m i th u, d th u; Qu n l d n u t x y d ng. T v n thi t k nhà x ng, kh ch s n, s n v n.	7110
32.	Cho thu xe c ng c Chi ti t: Cho thu xe t ; Cho thu xe du l ch c c lo i.	7710

33.	l i l đ u l ch	7911
34.	l i u hành tua đ u l ch	7912
35.	D ch v t ch và c c đ ch v h tr l i n quan n qu ng b và t ch c tua đ u l ch	7990
36.	T v n, m i gi i, u gi b t ng s n, u gi quy n s đ ng t Chi ti t: M i gi i b t ng s n; T v n b t ng s n; Qu ng c o, qu n l b t ng s n.	6820
37.	(l i v i ngành, ngh u t kinh doanh c i u ki n, doanh nghi p ch c kinh doanh khi c i u ki n theo quy nh. Danh m c ngành, ngh u t kinh doanh c i u ki n quy nh t i Ph l c 4 ban hành k m theo Lu t u t)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

H và t n: Gi i t nh:

Sinh ngày: D n t c: Qu c t ch:

Lo i gi y t ch ng th c c nh n:

S gi y ch ng th c c nh n:

Ngày c p: N i c p:

N i ng k h kh u th ng tr :

Ch hi n t i:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* H và t n: PHAN NG NGH A

Gi i t nh: Nam

Ch c danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/09/1989

D n t c: Kinh

Qu c t ch: Việt Nam

Lo i gi y t ch ng th c c nh n: Thẻ căn cước công dân

S gi y ch ng th c c nh n: 060089000113

Ngày c p: 15/06/2020

N i c p: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

N i ng k h kh u th ng tr : Ấp Khu 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Ch hi n t i: Ấp Khu 1, Xã Bình Châu, Huyện Xuyên Mộc, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Ph ng ng k kinh doanh T nh Bà R a - V ng Tàu